



GIỚI THIỆU VIETINBANK

Quý II/2017

Nội dung chính

1. Thông tin chung
2. Điểm nhấn nhà đầu tư
3. Kết quả hoạt động

1. Thông tin chung

- ❖ Các mốc sự kiện quan trọng
- ❖ Tâm nhìn và mục tiêu chiến lược
- ❖ Cơ cấu tổ chức
- ❖ Giải thưởng

Tổng quan về VietinBank



Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (VietinBank) là Tập đoàn Tài chính – Ngân hàng hàng đầu, giữ vai trò trụ cột trong hệ thống Tài chính – Ngân hàng Việt Nam.

- **1988** Thành lập sau khi tách ra từ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- **2008** Tổ chức bán đấu giá cổ phần ra công chúng thành công và niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh (1 năm sau đó).
- **2009** Chính thức đổi tên thành Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam (viết tắt là VietinBank).
- **2011** IFC chính thức trở thành cổ đông chiến lược nước ngoài của VietinBank, sở hữu 10% vốn điều lệ của VietinBank.
- **2012** Ngân hàng Việt Nam đầu tiên phát hành thành công 250 triệu USD trái phiếu quốc tế và niêm yết trên Sở giao dịch Singapore (SGX).
Ký hợp đồng bán 19,73% vốn điều lệ cho đối tác chiến lược nước ngoài thứ hai là BTMU.

Tầm nhìn và mục tiêu chiến lược

Tầm nhìn

Phát triển VietinBank trở thành tập đoàn tài chính – ngân hàng hàng đầu ở Việt Nam, được xếp hạng cao trên thế giới

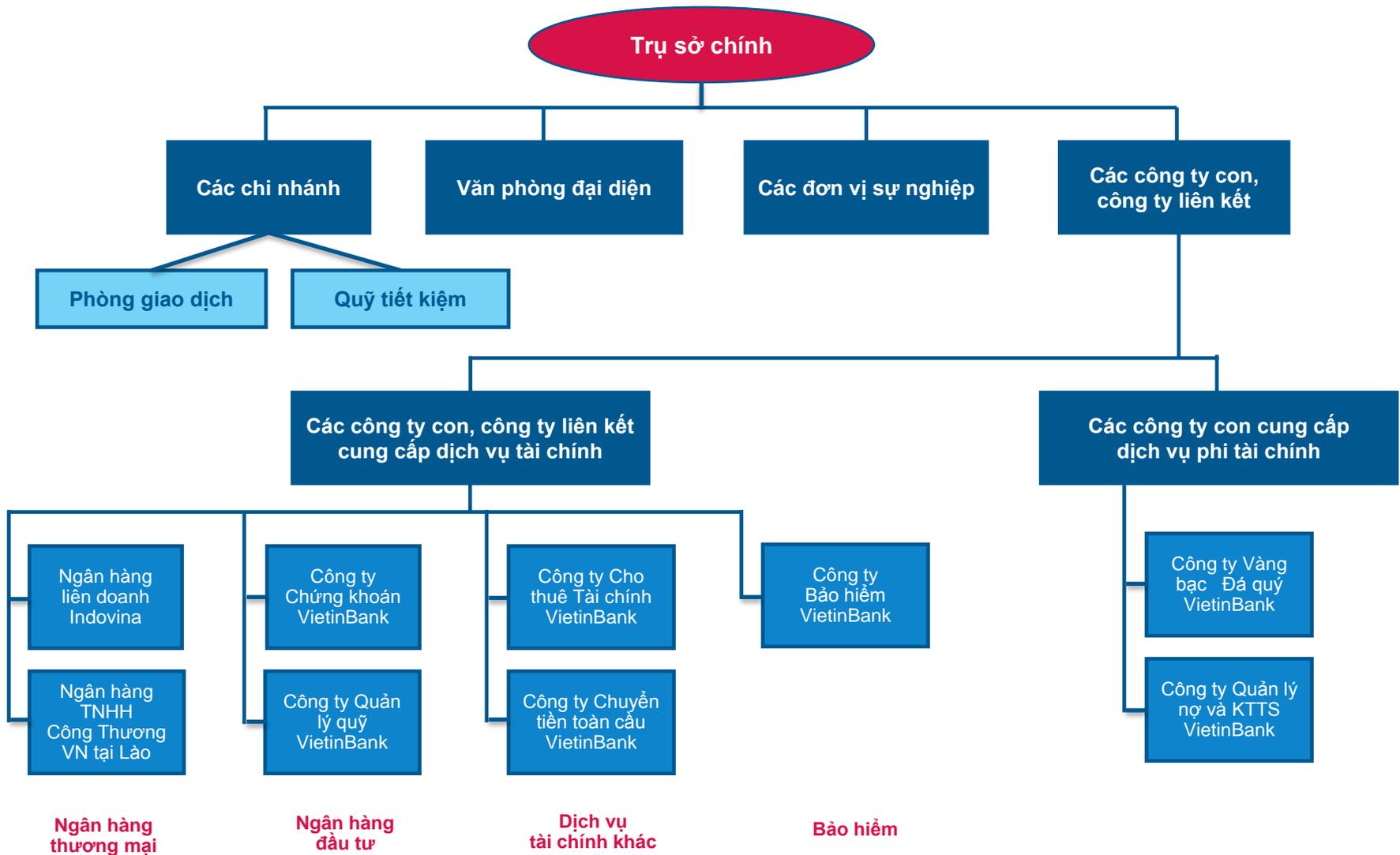
Phương châm

Phát triển an toàn, hiệu quả, bền vững

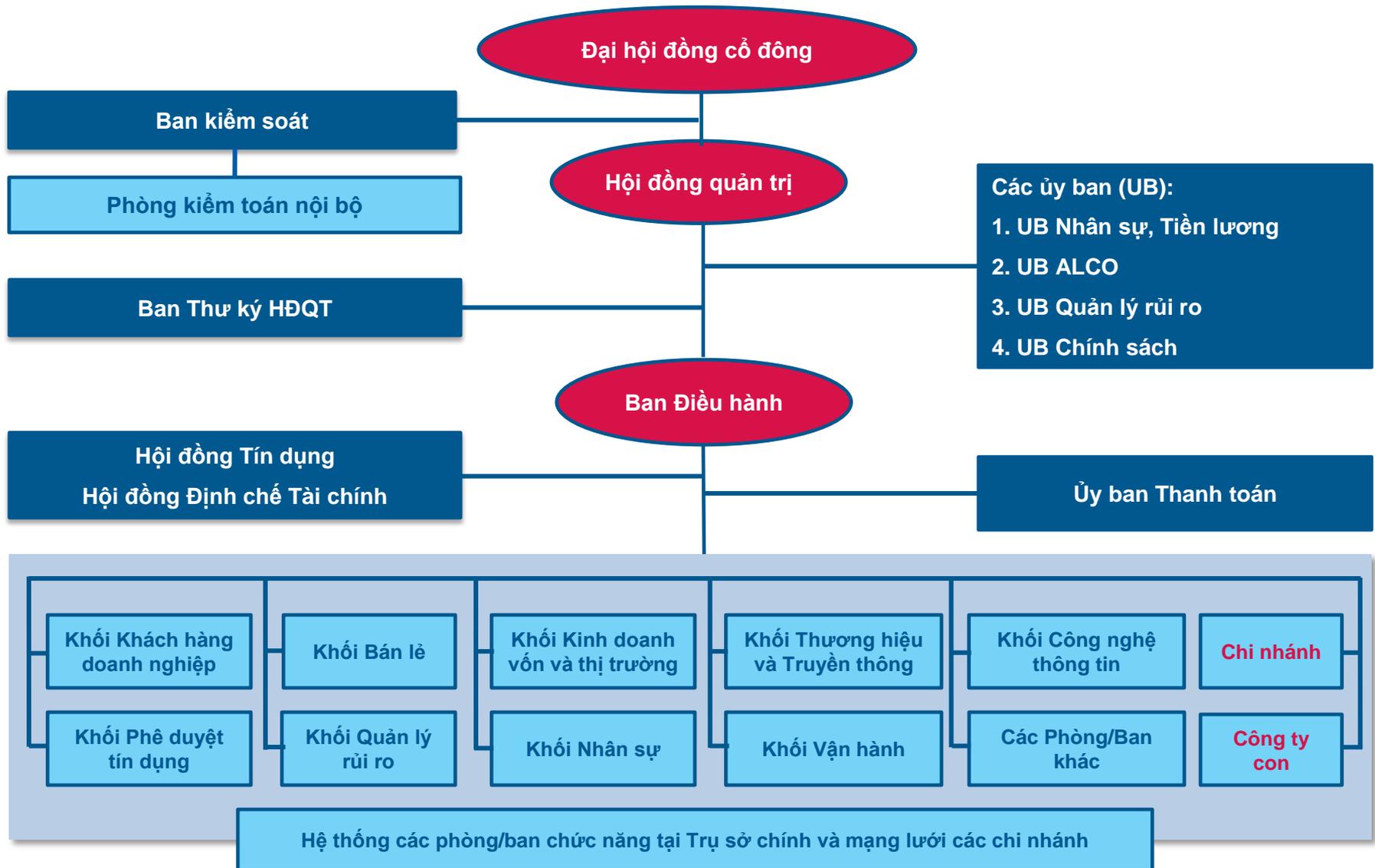
Mục tiêu chiến lược

- 1 Hoàn thiện mô hình tổ chức theo chiều dọc, mở rộng mạng lưới hoạt động
- 2 Nâng cao chất lượng dịch vụ
- 3 Nâng cao năng lực quản trị rủi ro theo thông lệ quốc tế, áp dụng chuẩn mực Basel II
- 4 Tăng cường quản trị doanh nghiệp, quản trị hiệu quả hoạt động tiệm cận với thông lệ quốc tế
- 5 Đẩy nhanh quá trình hiện đại hóa công nghệ thông tin
- 6 Tạo ra giá trị gia tăng cho cổ đông, cán bộ công nhân viên và khách hàng

Cơ cấu hoạt động vững mạnh



Cơ cấu quản trị hợp lý



Giải thưởng và các danh hiệu tiêu biểu

	<p>VietinBank lần thứ 4 liên tiếp được tôn vinh là Thương hiệu Quốc gia. Đây là giải thưởng cao quý và uy tín được Thủ tướng Chính phủ giao cho Hội đồng Thương hiệu Quốc gia, Ban Thư ký Thương hiệu Quốc gia phối hợp với Cục Xúc tiến Thương mại - Bộ Công Thương tổ chức.</p>		<p>VietinBank là Ngân hàng Việt Nam duy nhất lọt vào Top 400 Thương hiệu Ngân hàng giá trị nhất thế giới với giá trị thương hiệu đạt 249 triệu USD, hạng A+; Top 10 Thương hiệu giá trị nhất Việt Nam và là thương hiệu tăng trưởng mạnh nhất (xét trên Chỉ số sức mạnh thương hiệu) theo công bố toàn cầu của Brand Finance.</p>
	<p>Lần thứ 5 liên tiếp, VietinBank lọt vào danh sách Forbes Global 2000 (Top 2000 DN lớn nhất thế giới) do tạp chí uy tín của Mỹ Forbes công bố.</p>		<p>Đây là lần thứ 12 liên tiếp VietinBank được trao danh hiệu Thương hiệu mạnh Việt Nam.</p>
	<p>VietinBank 3 lần được vinh danh với các sản phẩm: VietinBank iPay Mobile App, VietinBank eFAST Mobile App và Hệ thống cảnh báo sớm rủi ro tín dụng tại Lễ công bố và trao Danh hiệu Sao Khuê 2016 dành cho sản phẩm công nghệ thông tin nổi bật.</p>		<p>VietinBank cùng lúc nhận 5 giải thưởng của JCB: Top Ngân hàng có doanh số thanh toán thẻ lớn nhất; có số lượng thẻ phát hành lớn nhất; có doanh số sử dụng thẻ lớn nhất; dẫn đầu về phát triển sản phẩm mới và Top các ngân hàng hợp tác chiến lược.</p>
	<p>Top 10 Doanh nghiệp mạnh nhất Đông Nam Á do Hội Phát triển Hợp tác Kinh tế Việt Nam - Lào - Campuchia trao tặng.</p>		<p>VietinBank là đại diện duy nhất của Việt Nam nhận giải thưởng đơn vị ứng dụng công nghệ thông tin tiêu biểu do Tổ chức Công nghiệp Điện toán Châu Á - Châu Đại Dương (ASOCIO) tổ chức.</p>
	<p>Đây là lần thứ 4 VietinBank được vinh danh và trao chứng nhận là Doanh nghiệp thực hiện tốt trách nhiệm an sinh xã hội và phát triển cộng đồng.</p>		<p>Năm 2016, cùng với Giải thưởng “Doanh nghiệp vì Người lao động”, VietinBank còn được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác chăm lo đời sống cho người lao động.</p>

2. Điểm nhấn đầu tư

- ❖ **Vốn điều lệ, tổng nguồn vốn và tổng tài sản**
- ❖ **Thị phần**
- ❖ **Mạng lưới hoạt động**
- ❖ **Thương hiệu và cơ sở khách hàng**
- ❖ **Hỗ trợ của cổ đông lớn**
- ❖ **Quản trị doanh nghiệp và nhân sự**
- ❖ **Kết quả hoạt động so với các ngân hàng khác**

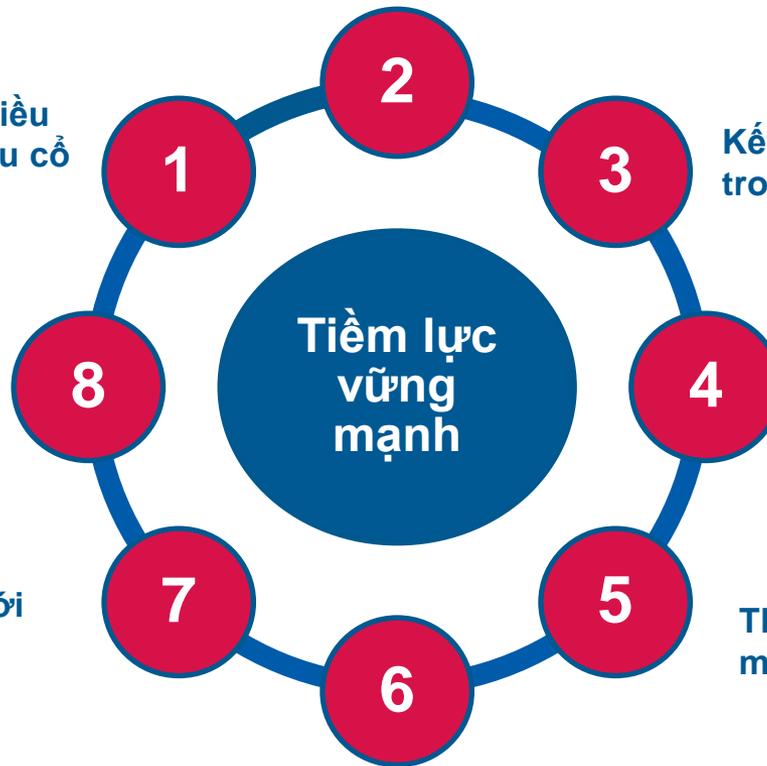
Thị phần lớn:

- Cho vay (12,92%)
- Huy động vốn (10,61%)
- NH đầu tư (16,5%)
- Chuyển tiền (15%)
- TTQT & TTTM (13,07%)
- Dịch vụ thanh toán thẻ (22%)

Ngân hàng lớn nhất về vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu với cơ cấu cổ đông đa dạng

Ban Lãnh đạo giàu kinh nghiệm và nguồn nhân lực có chất lượng

Cơ cấu tổ chức bền vững với công nghệ hiện đại



Kết quả kinh doanh ấn tượng trong Quý II/2017

Mạng lưới rộng lớn trong và ngoài nước

Thương hiệu mạnh với danh mục khách hàng đa dạng

Hỗ trợ từ các cổ đông lớn (BTMU, IFC)

Quy mô vượt trội

Khối NHTM Nhà nước



Tổng tài sản
(nghìn tỷ đồng)

1,036

Vốn chủ sở hữu
(nghìn tỷ đồng)

60

Vốn điều lệ
(nghìn tỷ đồng)

37

Mạng lưới/
Chi nhánh

1,120



1,100

48

34

1,006



849

52

36

460



266

15

10

349



356

22

19

563



136

14

12

318



276

27

17

408



252

14

11

500

Khối NHTM cổ phần

Ghi chú: Số liệu đến 30/6/2017
Số liệu mạng lưới cập nhật chỉ có của VietinBank

Mạng lưới rộng khắp

Trụ sở chính
tại Hà Nội

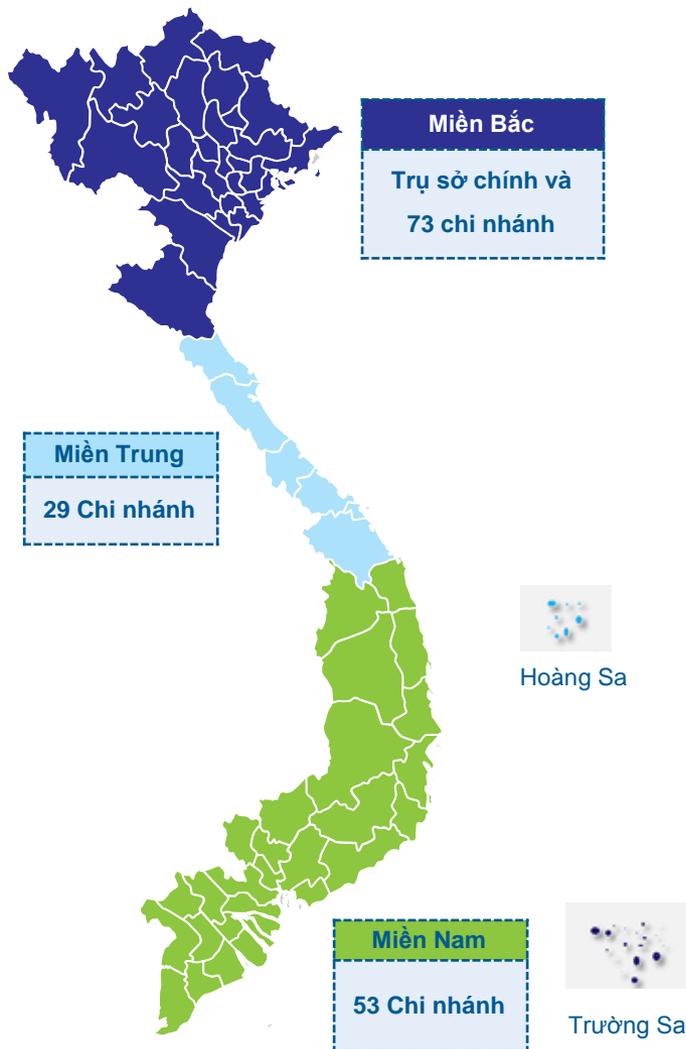
03 Văn phòng
đại diện

155 chi nhánh,
960 phòng giao
dịch và quỹ tiết
kiệm

01 Công ty liên
doanh

07 Công ty con
01 NH con

03 Đơn vị
sự nghiệp



Mạng lưới trong nước:

- Trụ sở chính tại Hà Nội
- 02 Văn phòng đại diện tại Đà Nẵng và TP.HCM
- 155 Chi nhánh, 960 Phòng giao dịch và Quỹ tiết kiệm ở khắp các tỉnh, thành trên cả nước
- 03 Đơn vị sự nghiệp
- 07 Công ty con (bảo hiểm, chứng khoán, cho thuê tài chính, quản lý quỹ, quản lý tài sản, vàng bạc đá quý, chuyển tiền toàn cầu)
- 01 Công ty liên doanh (Ngân hàng Indovina)
- Gần 2.000 máy ATM

Mở rộng mạng lưới ra nước ngoài:

- 01 Chi nhánh tại Frankfurt, CHLB Đức
- 01 Chi nhánh tại Berlin, CHLB Đức
- 01 Ngân hàng con tại Lào
- 01 Văn phòng đại diện tại Myanmar

VietinBank có quan hệ đại lý với hơn 1.000 ngân hàng ở trên 90 quốc gia trên thế giới

Kế hoạch vươn tầm quốc tế

Hiện tại

Trụ sở chính tại Hà Nội	155 chi nhánh 960 phòng giao dịch và quỹ tiết kiệm	03 Văn phòng đại diện
01 Công ty liên doanh	07 Công ty con và 01 Ngân hàng con	03 Đơn vị sự nghiệp

Chúng tôi tự hào có quan hệ ngân hàng đại lý với trên 1.000 ngân hàng tại hơn 90 quốc gia

Năm 2017:

- Mở mới PGD Vientiane của VietinBank Lào: tháng 4/2017
- VietinBank Lào tiếp tục mở CN mới ở tỉnh Savanakhét và sẽ đẩy mạnh phát triển mạng lưới tại một số tỉnh trọng điểm của Lào như: Bolikhamxay, Luangphabang, Atapu...

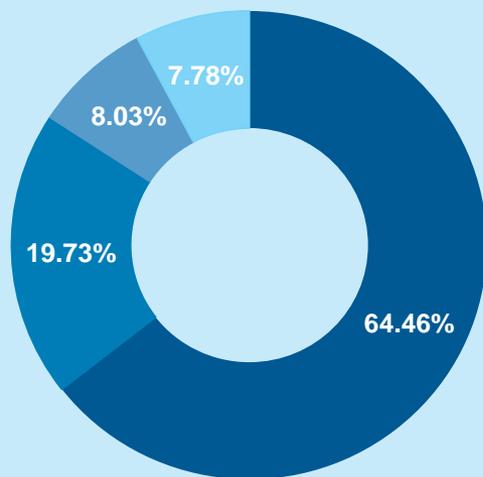
- Mở chi nhánh (CN) tại Frankfurt: tháng 9/2011
- Mở CN tại Lào: tháng 2/2012
- Mở CN tại Berlin: tháng 5/2012
- Mở Văn phòng đại diện tại Myanmar: trong năm 2013.
- Nâng cấp CN Lào thành Ngân hàng con: tháng 8/2015
- Nâng cấp PGD Champasak của VietinBank Lào thành CN: tháng 9/2016

Khách hàng đa dạng

VietinBank đã thiết lập mối quan hệ hợp tác tốt đẹp, lâu dài với các doanh nghiệp hàng đầu Việt Nam và ngày càng mở rộng quan hệ với khách hàng SMEs, FDI và cá nhân.



Cổ đông lớn



- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
- BTMU
- IFC
- Cổ đông khác

Hỗ trợ của cổ đông lớn

Cổ đông lớn



Cổ đông Nhà nước



BTMU



IFC

Hỗ trợ

- Năm giữ 64,46% cổ phần trong VietinBank, cổ phần năm giữ của Chính phủ sẽ không dưới 51% vào bất cứ thời điểm nào.
- Phần lớn các thành viên trong HĐQT được chỉ định bởi Chính phủ.
- BTMU ký thỏa thuận hợp tác kinh doanh và hỗ trợ kỹ thuật, hỗ trợ các lĩnh vực:
 - Quản lý rủi ro, áp dụng BASEL II
 - Công nghệ thông tin
 - Ngân hàng đầu tư
 - Dịch vụ cho Khách hàng cá nhân và khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ.
 - Dịch vụ thu tiền mặt và các hoạt động liên quan.
- IFC ký hợp đồng hợp tác với VietinBank trong năm 2011. Theo cam kết, IFC sẽ hỗ trợ kỹ thuật cho VietinBank trong các lĩnh vực sau:
 - Quản trị rủi ro
 - Dịch vụ dành cho khách hàng doanh nghiệp vừa và nhỏ
 - Tiết kiệm hiệu quả năng lượng
 - Công nghệ thông tin

Các mục tiêu kế hoạch cụ thể năm 2017



Tăng vốn điều lệ để nâng cao năng lực tài chính (CAR>9%, ROE >10% và ROA >0,8%)



Tăng trưởng:

- ❖ Tổng tài sản: 14%
- ❖ Tổng nguồn vốn huy động: 15%
- ❖ Dự nợ tín dụng: 16%



- ❖ Tăng trưởng thị phần hoạt động bền vững
- ❖ Tiếp tục củng cố, kiện toàn công tác phát triển mạng lưới



- ❖ Phát triển hoạt động ngân hàng thương mại và ngân hàng đầu tư
- ❖ Nâng cao chất lượng tăng trưởng, gắn tăng trưởng với hiệu quả



Cải thiện chất lượng dịch vụ, phát triển sản phẩm dịch vụ hiện đại, tăng tỷ lệ thu nhập từ dịch vụ trong tổng thu nhập



Nâng cao kiểm soát và quản lý rủi ro: giữ tỷ lệ nợ xấu/dự nợ tín dụng < 3%



Tiếp tục kiện toàn cơ cấu tổ chức và mô hình hoạt động



Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến: 5-7%

So sánh VietinBank và các ngân hàng - QII/2017

DVT: Tỷ đồng	CTG	BIDV	VCB	ACB	STB	EIB	MBB	SHB	Trung bình
Tổng tài sản	1.035.639	1.100.433	849.298	265.842	355.973	135.914	276.245	251.785	533.891
Vốn điều lệ	37.234	34.187	35.978	10.273	18.852	12.355	17.127	11.197	22.150
Bảng cân đối kế toán									
Tiền vàng gửi tại và cho vay các TCTD khác	107.780	78.258	142.357	8.145	3.039	10.475	27.860	23.674	50.199
Cho vay khách hàng	730.050	807.371	524.686	181.614	218.542	89.748	172.678	179.727	363.052
Chứng khoán kinh doanh. và đầu tư	139.250	155.089	125.909	55.263	70.104	21.071	56.025	23.993	80.838
- Chứng khoán kinh doanh	9.819	9.057	6.504	555	98	0	744	2.399	3.647
- Chứng khoán đầu tư	129.431	146.032	119.405	54.708	70.007	21.071	55.281	21.594	77.191
Góp vốn đầu tư dài hạn	3.179	2.773	3.662	189	551	1.841	1.074	236	1.688
Tài sản có khác	30.185	19.856	11.104	7.130	42.211	3.614	12.636	18.723	18.182
Nghĩa vụ nợ									
Tiền gửi và vay từ các TCTD khác	119.223	95.454	46.512	9.677	6.122	3.771	32.639	31.689	43.136
Tiền gửi khách hàng	692.931	811.512	649.474	230.186	317.075	113.173	203.310	181.319	399.872
Vốn tài trợ ủy thác đầu tư	6.506	11.554	2	137	1.358	0	260	2.748	2.821
Các khoản nợ khác	112.586	26.039	17.501	4.405	6.232	2.163	8.529	4.035	22.686
Vốn và các quỹ	60.320	48.124	52.110	14.884	22.443	13.748	27.309	13.942	31.610
Kết quả kinh doanh									
Thu nhập lãi thuần	13.485	14.008	10.913	3.928	2.130	1.372	5.139	2.106	6.635
Lãi/lỗ thuần từ hoạt động dịch vụ	909	1.410	1.315	541	830	156	661	181	750
Lãi/lỗ thuần từ hoạt động khác	1.937	1.377	2.359	982	399	198	581	0	979
Tổng thu nhập	16.331	16.795	14.586	5.451	3.359	1.726	6.380	2.287	8.365
Chi phí hoạt động	6.674	6.880	6.329	3.222	2.743	1.071	2.534	1.193	3.831
Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	4.844	6.207	3.002	966	38	258	1.322	292	2.116
Tổng lợi nhuận trước thuế	4.814	3.708	5.255	1.262	579	397	2.524	802	2.418
Lợi nhuận sau thuế	3.921	2.811	4.230	980	422	327	1.998	646	1.917

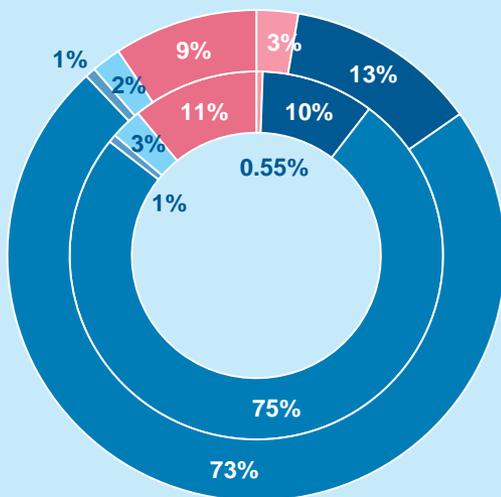
3. Kết quả hoạt động

- ❖ Huy động vốn tăng trưởng ổn định và có tính thanh khoản cao
- ❖ Tăng trưởng tín dụng cao, nợ xấu được kiểm soát tốt
- ❖ Danh mục đầu tư an toàn và đa dạng
- ❖ Kết quả kinh doanh hiệu quả
- ❖ Các công ty con hoạt động hiệu quả
- ❖ Diễn biến giao dịch cổ phiếu CTG

Huy động vốn tăng trưởng ổn định

Cơ cấu huy động (tỷ đồng)

Vòng trong: Tại 31/12/2016: 870 nghìn tỷ đồng
 Vòng ngoài: Tại 30/06/2017: 952 nghìn tỷ đồng



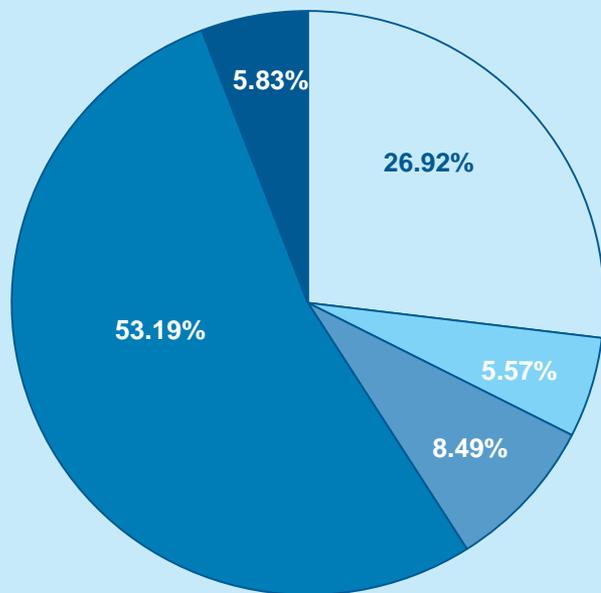
- Vay Chính phủ và NHNN
- Tiền gửi và vay các TCTC khác
- Tiền gửi khách hàng
- Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư
- Phát hành giấy tờ có giá
- Nguồn huy động khác

Tiền gửi khách hàng và TCTD (nghìn tỷ đồng)



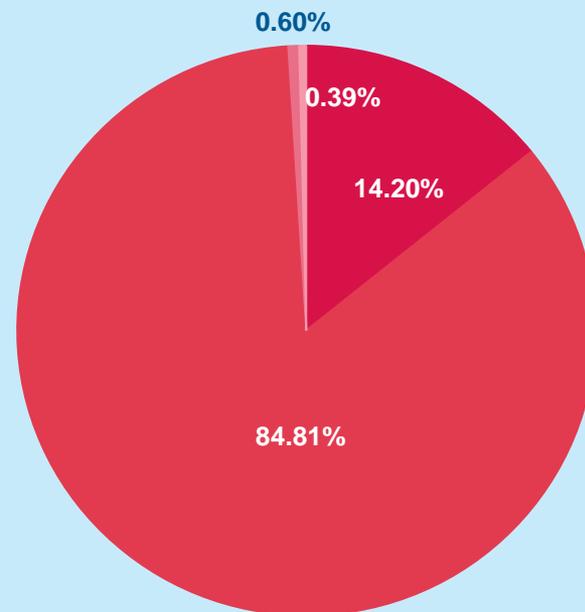
- Tiền gửi và vay các TCTD khác
- Tiền gửi khách hàng

Cơ cấu tiền gửi theo loại hình doanh nghiệp (31/12/2016)



- DNNN (26,92%)
- DN FDI (5,57%)
- Doanh nghiệp khác (8,49%)
- Cá nhân (53,19%)
- Thành phần khác (5,83%)

Cơ cấu tiền gửi theo kỳ hạn (30/06/2017)



- Tiền gửi không kỳ hạn (14,20%)
- Tiền gửi có kỳ hạn (84,81%)
- Tiền gửi vốn chuyên dụng (0,60%)
- Tiền gửi ký quỹ (0,39%)

Tăng trưởng tín dụng tốt, tỷ lệ LAR ổn định

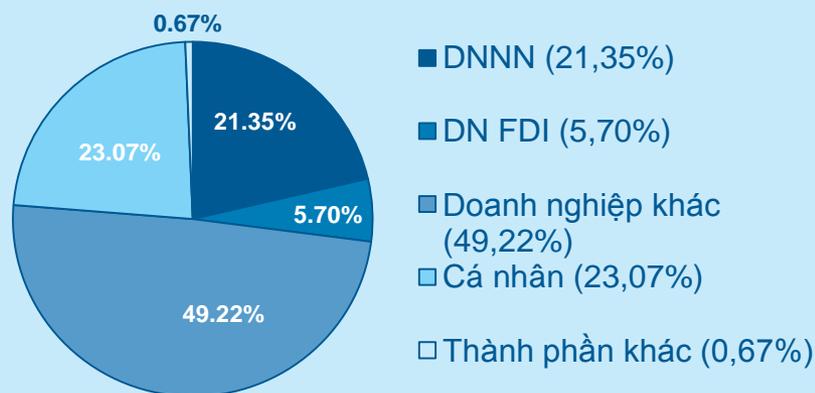
Cho vay khách hàng (nghìn tỷ đồng)



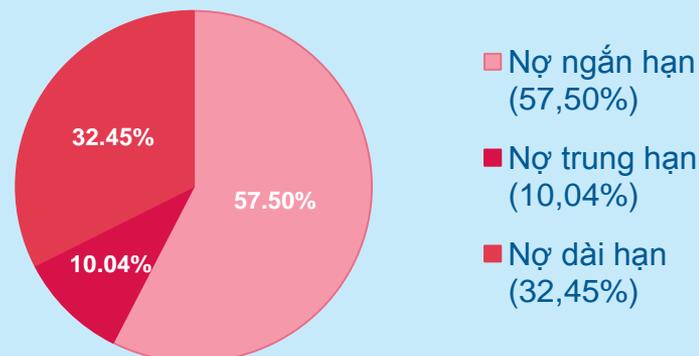
Cho vay/Tổng tài sản (LAR)



Cơ cấu cho vay theo loại hình doanh nghiệp (31/12/2016)

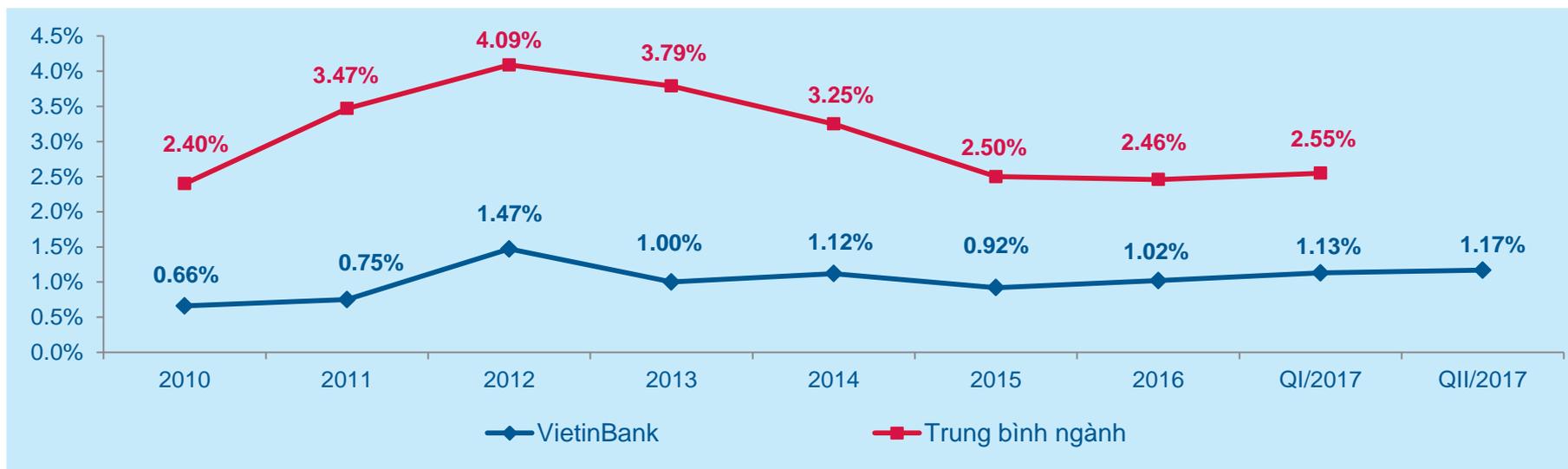


Cơ cấu cho vay theo kỳ hạn (30/06/2017)



Nợ xấu được kiểm soát tốt nhất ngành ngân hàng

Nhóm	QII/2017		QI/2017		2016		2015		2014	
	Giá trị (tỷ đồng)	%								
Nhóm 1 <i>Nợ đủ tiêu chuẩn</i>	717.960	98,34	680.669	97,55	649.686	98,14	529.927	98,48	431.193	98,03
Nhóm 2 <i>Nợ cần chú ý</i>	3.570	0,49	9.157	1,31	5.559	0,84	3.211	0,60	3.771	0,86
Nợ xấu	8.520	1,17	7.917	1,13	6.743	1,02	4.942	0,92	4.905	1,12
Tổng	730.050	100	697.742	100	661.988	100	538.080	100	439.869	100



Quản lý tốt chất lượng tài sản

Hệ thống tín dụng phù hợp

- VietinBank có hệ thống tín dụng phù hợp, cho phép theo dõi các giới hạn cho vay và khẩu vị rủi ro tín dụng.
- Hệ thống tín dụng này của ngân hàng được hỗ trợ bởi văn hóa tín dụng được truyền thông sâu rộng, phân cấp thẩm quyền và các kênh báo cáo rõ ràng.

Thiết lập hạn mức tín dụng cho khách hàng, nhóm khách hàng, lĩnh vực

- Các khoản tín dụng được phân bổ phù hợp theo chủ thể kinh tế và ngành nghề kinh tế, đảm bảo đa dạng hóa danh mục tín dụng, giảm thiểu rủi ro tập trung.
- Chính sách tín dụng thiết lập hạn mức chặt chẽ đối với từng đối tượng.

Phân loại tài sản có và đáp ứng các yêu cầu trích lập dự phòng một cách toàn diện

- Phân loại tài sản có toàn diện và chi tiết, xây dựng chính sách và yêu cầu trích lập dự phòng phù hợp với quy định và tiêu chuẩn quốc tế.
- Các quy tắc phân loại nói trên đã mang lại những kết quả tích cực trong việc đo lường các khoản nợ xấu.

Hệ thống quản lý rủi ro tín dụng chặt chẽ

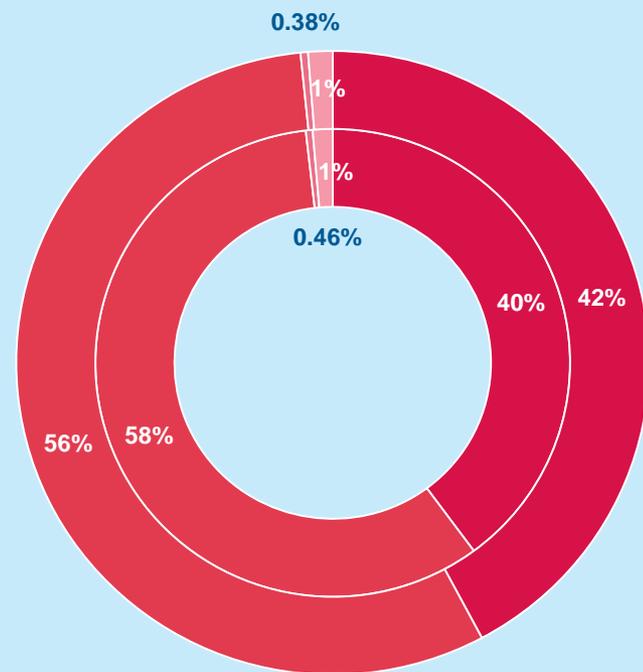
- Hệ thống quản lý rủi ro tín dụng chặt chẽ được áp dụng để tăng cường chất lượng quản lý tài sản trong bối cảnh nền kinh tế đang tăng trưởng.

Danh mục đầu tư (VND, nghìn tỷ đồng)



Danh mục đầu tư

Vòng trong: Tại 31/12/2016
Vòng ngoài: Tại 30/06/2017



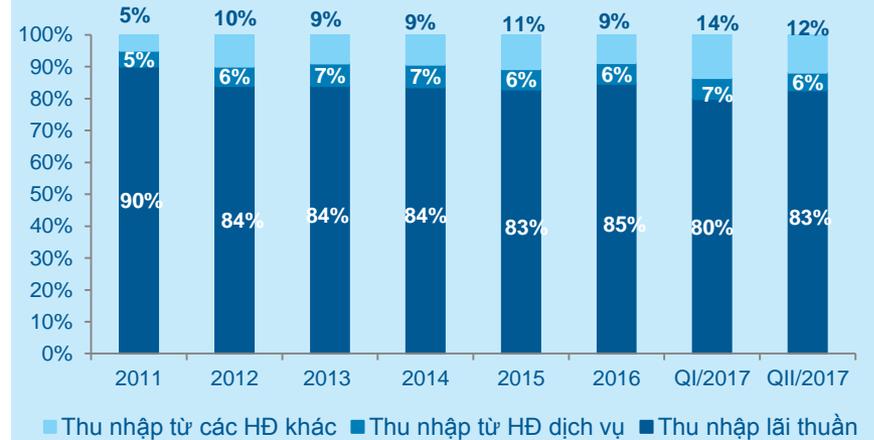
- Liên ngân hàng
- Chứng khoán nợ
- Chứng khoán vốn
- Đầu tư dài hạn

Kết quả kinh doanh hiệu quả

Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)



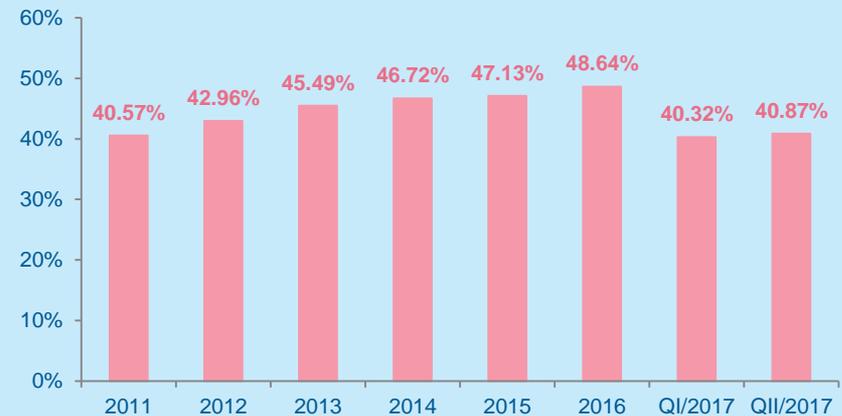
Các khoản thu nhập hoạt động



Các chỉ số tài chính



Tỷ lệ Chi phí/Thu nhập

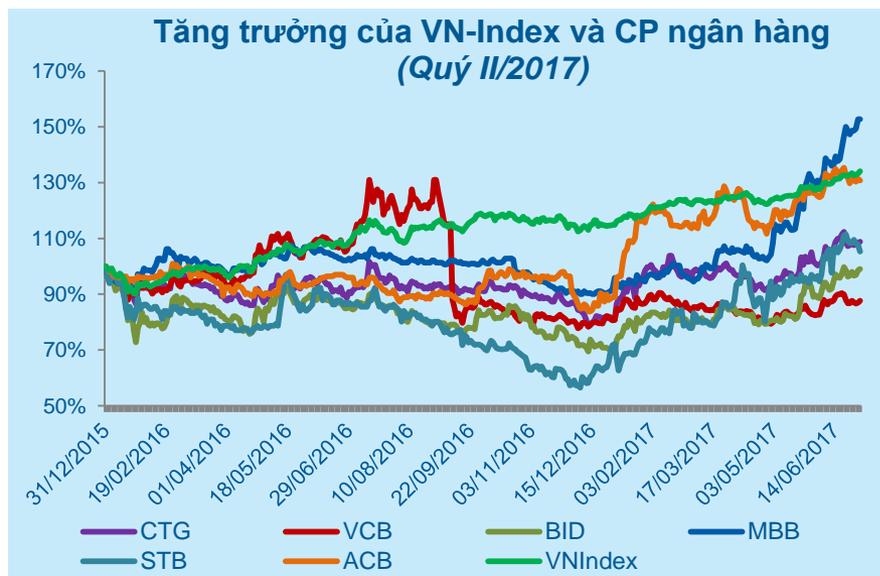
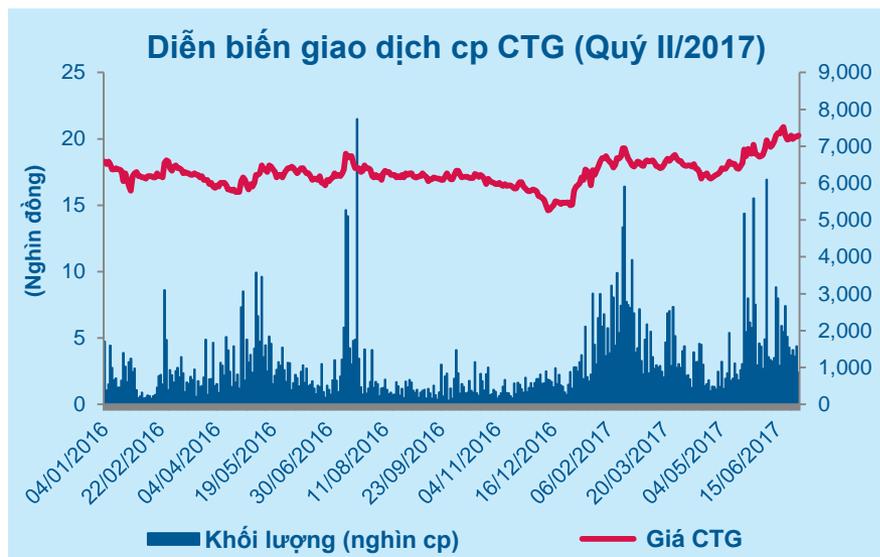


Các công ty con hoạt động hiệu quả

Tên công ty		Vốn điều lệ tại ngày 30/06/2017 (Tỷ đồng)	Tỷ lệ sở hữu của VietinBank (%)	Lợi nhuận trước thuế tại ngày 30/06/2017 (Tỷ đồng)
<i>Ngân hàng TNHH Công thương Việt Nam tại Lào</i>	 Nâng giá trị cuộc sống	1.094	100%	60,56
<i>Công ty Cho thuê tài chính VietinBank</i>		1.000	100%	56,26
<i>Công ty Quản lý quỹ VietinBank</i>		950	100%	53,15
<i>Công ty Chứng khoán VietinBank</i>	 Nâng giá trị đầu tư	904,2	75,61%	82,84
<i>Công ty Bảo hiểm VietinBank</i>		500	100%	36,96
<i>Công ty Kinh doanh vàng bạc đá quý VietinBank</i>		300	100%	5,22
<i>Công ty Quản lý Nợ và Khai thác tài sản VietinBank</i>		120	100%	2,85
<i>Công ty Chuyển tiền toàn cầu VietinBank</i>		50	100%	6,52

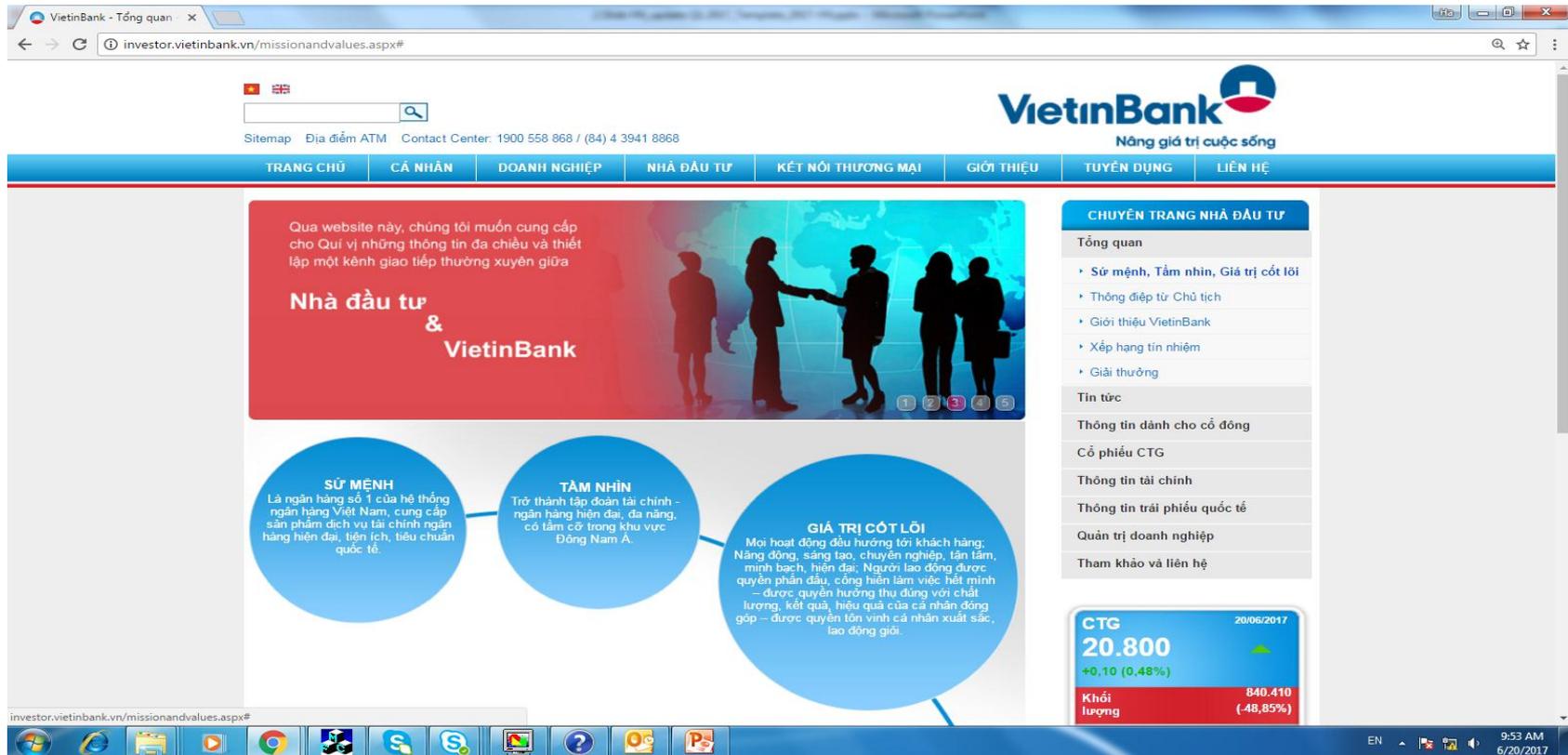
Diễn biến giao dịch cổ phiếu CTG - QII/2017

Chỉ tiêu	Giá trị
Giá phiên giao dịch đầu QII/2017 (03/04/2017)	18.000 đồng/cp
Giá phiên giao dịch cuối QII/2017 (30/06/2017)	20.250 đồng/cp
Biến động giá trong QII/2017	17.000 - 20.900 đồng/cp
Khối lượng giao dịch	92.568.180 cp
Giá trị giao dịch	1.769 tỷ đồng
Khối lượng giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài	Bán ròng 67.140 cp
Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài	30%
EPS	1.961 đồng/cp
P/E (31/03/2017)	10,33x
BVPS	16.200 đồng/cp
P/B (31/03/2017)	1,25x



Website Quan hệ Nhà đầu tư

<http://investor.vietinbank.vn>



The screenshot shows the website investor.vietinbank.vn in a browser window. The page features a blue header with the VietinBank logo and the slogan "Nâng giá trị cuộc sống". Below the header is a navigation menu with links: TRANG CHỦ, CÁ NHÂN, DOANH NGHIỆP, NHÀ ĐẦU TƯ, KẾT NỐI THƯƠNG MẠI, GIỚI THIỆU, TUYỂN DỤNG, and LIÊN HỆ. The main content area is divided into two columns. The left column has a large red banner with the text "Nhà đầu tư & VietinBank" and a sub-header "Qua website này, chúng tôi muốn cung cấp cho Quý vị những thông tin đa chiều và thiết lập một kênh giao tiếp thường xuyên giữa". Below this are three blue circular icons representing core values: SỨ MỆNH (Mission), TÂM NHÌN (Vision), and GIÁ TRỊ CỐT LÕI (Core Values). The right column has a blue header "CHUYÊN TRANG NHÀ ĐẦU TƯ" and a list of links: Tổng quan, Sứ mệnh, Tâm nhìn, Giá trị cốt lõi, Thông điệp từ Chủ tịch, Giới thiệu VietinBank, Xếp hạng tín nhiệm, Giải thưởng, Tin tức, Thông tin dành cho cổ đông, Cổ phiếu CTG, Thông tin tài chính, Thông tin trái phiếu quốc tế, Quản trị doanh nghiệp, and Tham khảo và liên hệ. At the bottom right, there is a small box showing "CTG 20.800" with a green arrow and "+0.10 (0.48%)", and "Khối lượng 840.410 (-48,85%)". The browser's taskbar at the bottom shows various application icons and the system clock indicating 9:53 AM on 6/20/2017.

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin vui lòng liên hệ:

Ban Thư ký HĐQT

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Email: investor@vietinbank.vn

Tel: 84-4-3 941 3622

Trân trọng cảm ơn!

Tuyên bố trách nhiệm:

Bài trình bày này sử dụng báo cáo tài chính và các nguồn tin đáng tin cậy khác, tuy nhiên chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin. Người đọc chỉ nên sử dụng bài trình bày này như một nguồn thông tin tham khảo. Những thông tin trong bài trình bày có thể được cập nhật theo thời gian và chúng tôi không có trách nhiệm thông báo về những sự thay đổi này.